TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 202/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 25 - 6 -2024
V/v *"Tranh chấp ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Văn Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Duy

2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông La Tương Lai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Tuyền, Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 33/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Yến N, sinh năm xxxx, có mặt

Địa chỉ: Khu phố x, thị trấn V, huyện G, tỉnh T;

2. Bị đơn: Anh Phạm Thanh M, sinh năm xxxx, vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố x, thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 27 tháng 12 năm 2023 và quá trình xét xử, nguyên đơn chị Ngô Thị Yến N trình bày: Chị N và anh M kết hôn năm 2008, có đăng ký kết hôn, chung sống đến năm 2020 phát sinh mâu thuẫn, do kinh tế gia đình khó khăn, anh M không quan tâm gia đình, không cùng chị N lo chi phí trong gia đình, anh M uống rượu, bia về kiếm chuyện chửi, đánh chị N nhiều lần, nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, nên chị N yêu cầu ly hôn. Vợ chồng có 02 con chung Phạm Thanh T, sinh ngày xx/x/xxxx và Phạm Thị Thanh T, sinh ngày xx/xx/xxxx hiện sống chung gia đình. Chị N yêu cầu trực tiếp nuôi con chung Phạm

Thị Thanh T, giao anh M nuôi con chung Phạm Thanh T, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Vợ chồng không có tài sản chung.

* Quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Thanh M vắng mặt không có lời trình bày.

* Ý kiến của Viện kiểm sát: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị Yến N. Chị N được ly hôn anh Phạm Thanh M. Về con, giao chị N trực tiếp nuôi con chung Phạm Thị Thanh T, giao anh M trực tiếp nuôi con chung Phạm Thanh T, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Việc nộp đơn khởi kiện, thụ lý đơn và thẩm quyền giải quyết của Tòa án đúng quy định; Việc thu thập tài liệu chứng cứ, thủ tục kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Phạm Thanh M được Tòa án triệu tập hợp lệ phiên tòa lần thứ hai vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh M.

[1] Về hôn nhân, chị Ngô Thị Yến N và anh Phạm Thanh M tự nguyện kết hôn, được UBND thị trấn V, huyện G cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 121 ngày 21/10/2010 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn gia đình như chị N trình bày, nên chị N yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Tòa án triệu tập anh M nhiều lần đến Tòa để hòa giải hàn gắn tình cảm, nhưng anh không đến, không gởi cho Tòa án ý kiến của anh M về việc chị N yêu cầu ly hôn, cho thấy anh M không muốn duy trì hôn nhân. Xét tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N.

[2] Về nuôi con chung, anh M không có ý kiến về nuôi con chung. Nguyện vọng của cháu T muốn tiếp tục sống với mẹ, nguyện vọng của cháu T muốn tiếp tục sống với cha, phù hợp điều kiện sống hiện nay. Theo quy định Điều 81,82, 83 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị N, ghi nhận chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, ghi nhận đương sự không yêu cầu giải quyết.

[4] Án phí sơ thẩm: Chị N phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Đề nghị của Viện kiểm sát có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Yến N.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Ngô Thị Yến N và anh Phạm Thanh M.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Phạm Thị Thanh T, sinh ngày xx/xx/xxxx cho chị Ngô Thị Yến N trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung Phạm Thanh T, sinh ngày xx/x/xxxx cho anh Phạm Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N và anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Án phí sơ thẩm: Chị Ngô Thị Yến N phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0013180 ngày 19/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện GCĐ;
- Chi cục THADS huyện GCĐ;
- UBND thị trấn Vàm Láng, Huyện GCĐ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân | Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Duy | **Nguyễn Thị Kim Chi** | **Trần Văn Dũng**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Văn Tâm	**Nguyễn Văn Vui**	**Trần Văn Dũng**